

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	Hàng hóa có đề xuất đủ: Ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, nhà sản xuất.	Đạt
	Hàng hóa không đề xuất đủ: Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, nguồn gốc, xuất xứ	Không đạt
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	- E-HSDT có bảng so sánh kỹ thuật hoặc bảng chào kỹ thuật có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của EHSMT.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Chất lượng hàng hóa	Nhà thầu đính kèm bản scan từ bản gốc hoặc bản chứng thực các hồ sơ sau: - Phiếu kiểm nghiệm các loại vải của Trung tâm thí nghiệm dệt may thuộc phân viện dệt may Việt Nam đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu tại Mục 1.2, Chương V, E-HSMT. - Nhà thầu nộp chứng nhận ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng, ISO 14001:2015 Hệ thống quản lý môi trường (đối với nhà thầu sản xuất). - Đối với sản phẩm là quần áo đính kèm tài liệu chứng minh sản phẩm phù hợp QCVN 01:2017/BTC Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm	Đạt

	lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.	
	Nhà thầu không có đầy đủ các nội dung nêu trên	Không đạt
2. Tiến độ, dịch vụ cung cấp hàng hóa		
Thời gian thực hiện gói thầu	≤ 60 ngày	Đạt
	> 60 ngày	Không đạt
3. Các cam kết		
Các bản cam kết theo Mục 1, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Nhà thầu cam kết đầy đủ theo yêu cầu tại mục 1 chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (Kể cả sau khi làm rõ E-HSMT)	Đạt
	Nhà thầu không cam kết đầy đủ theo yêu cầu tại mục 1, chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (Kể cả sau khi làm rõ E-HSMT)	Không đạt
4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Như vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện nào, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế, không đáp ứng được yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5. Bảo hành		

Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật đối với hàng hóa.	- Có cam kết bảo hành sản phẩm, thời gian bảo hành \geq 6 tháng. - Có cam kết sửa chữa, thay thế sản phẩm bị lỗi, thời gian sửa chữa, thay thế \leq 10 ngày kể từ ngày có yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6. Uy tín nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao và chất lượng hàng hóa đã sử dụng	Có cam kết đáp ứng yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa EPC, EP, PC, chìa khóa trao và đảm bảo chất lượng hàng hóa đã sử dụng theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.